

Bản án số: 161/2024/HSST

Ngày: 19 - 08 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Ngọc Oanh;

- Bà Lê Thị Sao.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Phan Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 154/2024/HSST ngày 16 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 08 năm 2024, đối với bị cáo:

Lương Duy L; sinh năm 1988, tại: TP. ; Nơi đăng ký NKTT: 36/3 T, tổ C, khu phố D, Phường D, quận T, TP. ; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn H, sinh năm 1960 và bà: Trần Thị Lệ C, sinh năm 1964; vợ: Trần Thị Yến N, sinh năm 1995; con: có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ ngày 08/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an T2 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 07/02/2024 Lương Duy L1 và Đoàn Hoàng T cùng nhau tại một quán ăn trên đường T, quận T. Khoảng 22 giờ cùng ngày L1 đi ra trước quán và điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) đặt mua 200.000 đồng ma túy đá và người bán ma túy hẹn L1 đến đầu hẻm A Kênh T, phường H, quận T để bán ma túy cho L1. Sau đó L1 nhờ T chở L1 đến số A Kênh T để L1 nhận đồ đạc của L1 thì T đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày T điều khiển xe máy biển số 55P6-2275 của T chở L1 đến gần hẻm A Kênh T thì

L1 bảo T dừng xe, L1 đi bộ đến đầu hẻm A Kênh T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch), L1 đưa số tiền 200.000 đồng cho người đàn ông và người này đưa một gói nylon chứa ma túy đá cho L1. L1 bỏ gói ma túy đá vào túi quần sau bên phải L1 đang mặc rồi L1 đi bộ đến xe của T. T điều khiển xe chở L1 khi đến trước số A Kênh T, phường P, quận T thì cả hai bị tổ công tác 363 Công an quận T kiểm tra, lúc này L1 lấy gói nylon chứa ma túy đá L1 vừa mua để trong túi quần phía sau bên phải ném xuống đường thì tổ công tác 363 phát hiện, tiến hành thu giữ và đưa L1, T về trụ sở công an phường P để làm việc.

Bản kết luận giám định số 2461 ngày 15/02/2024 của Phòng K Công an T2 kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5134 gam, loại Methamphetamine. (BL 43)

Tại Cơ quan điều tra Lương Duy L1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, việc L1 đặt mua ma túy thì Đoàn Hồng T1 không biết, tiền dùng để mua ma túy là tiền của L1 không liên quan đến T1.

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 796/2024, là gói ma túy của L1 mua.
- 01 điện thoại di động Vivo Y72, số IMEI: 863206057415456, là điện thoại của L1 sử dụng để đặt mua ma túy.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 157/PNK ngày 02/7/2024 của Công an quận T.

Tại bản Cáo trạng số 168/CT-VKSQ.TP ngày 15 tháng 07 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Lương Duy L1 về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP . giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị Lương Duy L1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý vật chứng.

- Bị cáo Lương Duy L1 đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Duy L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 23 giờ 00 ngày 07/02/2024 tại trước số A Kênh T, phường P, quận T, Lương Duy L1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và bị bắt quả tang với khối lượng 0,5134 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Lương Duy L1 về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Đoàn Hoàng T không biết việc L1 đi mua ma túy, không hùn tiền mua ma túy với L1 do đó Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L1 do L1 không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 gói niêm phong số 796/2024, là gói ma túy của L1 mua. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Vivo Y72, số IMEI: 863206057415456, là điện thoại của L1 sử dụng để đặt mua ma túy. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số

157/PNK ngày 02/7/2024 của Công an quận T.

[7] **Án phí:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố:* bị cáo Lương Duy L1 phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2] *Áp dụng:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] *Xử phạt:* bị cáo Lương Duy L1 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 08/02/2024.

[4] *Xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 gói niêm phong số 796/2024, là gói ma túy của L1 mua.

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động Vivo Y72, số IMEI: 863206057415456, là điện thoại của L1 sử dụng để đặt mua ma túy.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 157/PNK, ngày 02/07/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận T. (BL 48)

[5] *Về án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Lương Duy L1 phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo Lương Duy L1 được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q.Tân Phú;
- CATP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

